

LỊCH GIẢNG KHỐI Y KHOA (NĂM HỌC: 2024- 2025)

TUẦN	LỚP	Y1AB	Y1CD	Y2AB	Y2CD	Y3AB	Y3CD
27	Học tại GD:	4.01 - TTXN	4.01 - TTXN	6.01 - TTXN	6.01 - TTXN	203-A2	203-A2
07/04-11/04	THỜI GIAN HỌC						
THỨ HAI 07/04/2025	07g30 - 08g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	08g30 - 09g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	09g30 - 10g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	10g30 - 11g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	Lớp ưu tiên học GD						
	13g30 - 14g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	14g30 - 15g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	15g30 - 16g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	16g30 - 17g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
THỨ BA 08/04/2025	07g30 - 08g20	TKYH	TKYH	DDCB3/KNLS1.1/KNLS2.2	SL3/KS4	TTLS	TTLS
	08g30 - 09g20	TKYH	TKYH	DDCB3/KNLS1.1/KNLS2.2	SL3/KS4	TTLS	TTLS
	09g30 - 10g20	TKYH	TKYH	DDCB3/KNLS1.1/KNLS2.2	SL3/KS4	TTLS	TTLS
	10g30 - 11g20	TKYH	TKYH	DDCB3/KNLS1.1/KNLS2.2	SL3/KS4	TTLS	TTLS
	Lớp ưu tiên học GD	Lớp A - GD.507					
	13g30 - 14g20	GP1	GP1	DDCB1/SL3/KS4	KNLS1.1/KNLS2.2	TT.PTTH1/TT.GPB2	
	14g30 - 15g20	GP1	GP1	DDCB1/SL3/KS4	KNLS1.1/KNLS2.2	TT.PTTH1/TT.GPB2	
	15g30 - 16g20	GP1	GP1	DDCB1/SL3/KS4	KNLS1.1/KNLS2.2	TT.PTTH5/TT.GPB3	
	16g30 - 17g20	GP1	GP1	DDCB1/SL3/KS4	KNLS1.1/KNLS2.2	TT.PTTH5/TT.GPB3	
THỨ TU 09/04/2025	07g30 - 08g20	CẤP CỨU TT	CẤP CỨU TT	KNLS1.2/KNLS2.3	SL4/KS5	TTLS	TTLS
	08g30 - 09g20	CẤP CỨU TT	CẤP CỨU TT	KNLS1.2/KNLS2.3	SL4/KS5	TTLS	TTLS
	09g30 - 10g20	CẤP CỨU TT	CẤP CỨU TT	KNLS1.2/KNLS2.3	SL4/KS5	TTLS	TTLS
	10g30 - 11g20	CẤP CỨU TT	CẤP CỨU TT	KNLS1.2/KNLS2.3	SL4/KS5	TTLS	TTLS
	Lớp ưu tiên học GD	Lớp B - GD.507					
	13g30 - 14g20			SL4/KS5	KNLS1.2/KNLS2.3		TT.PTTH1/TT.GPB2
	14g30 - 15g20			SL4/KS5	KNLS1.2/KNLS2.3		TT.PTTH1/TT.GPB2
	15g30 - 16g20			SL4/KS5	KNLS1.2/KNLS2.3		TT.PTTH5/TT.GPB3
	16g30 - 17g20			SL4/KS5	KNLS1.2/KNLS2.3		TT.PTTH5/TT.GPB3
THỨ NĂM 10/04/2025	07g30 - 08g20	PHÁP LUẬT	PHÁP LUẬT	DDCB5/KNLS1.3/KNLS2.4	SL5/KS1	TTLS	TTLS
	08g30 - 09g20	PHÁP LUẬT	PHÁP LUẬT	DDCB5/KNLS1.3/KNLS2.4	SL5/KS1	TTLS	TTLS
	09g30 - 10g20	PHÁP LUẬT	PHÁP LUẬT	DDCB5/KNLS1.3/KNLS2.4	SL5/KS1	TTLS	TTLS
	10g30 - 11g20	PHÁP LUẬT	PHÁP LUẬT	DDCB5/KNLS1.3/KNLS2.4	SL5/KS1	TTLS	TTLS
	Lớp ưu tiên học GD		Lớp C - GD.507				
	13g30 - 14g20	SHTB-DT	SHTB-DT	SL5/KS1	KNLS1.3/KNLS2.4	TT.PTTH2/TT.GPB4	
	14g30 - 15g20	SHTB-DT	SHTB-DT	SL5/KS1	KNLS1.3/KNLS2.4	TT.PTTH2/TT.GPB4	
	15g30 - 16g20	SHTB-DT	SHTB-DT	SL5/KS1	KNLS1.3/KNLS2.4	TT.PTTH3/TT.GPB5	
	16g30 - 17g20	SHTB-DT	SHTB-DT	SL5/KS1	KNLS1.3/KNLS2.4	TT.PTTH3/TT.GPB5	

TUẦN	LỚP	Y1AB	Y1CD	Y2AB	Y2CD	Y3AB	Y3CD
27	Học tại GD:	4.01 - TTXN	4.01 - TTXN	6.01 - TTXN	6.01 - TTXN	203-A2	203-A2
07/04-11/04	THỜI GIAN HỌC						
THỨ SÁU 11/04/2025	07g30 - 08g20	SINH LÝ	SINH LÝ	DDCB2/KNLS1.4/KNLS2.5	SL1/KS2	TTLS	TTLS
	08g30 - 09g20	SINH LÝ	SINH LÝ	DDCB2/KNLS1.4/KNLS2.5	SL1/KS2	TTLS	TTLS
	09g30 - 10g20	SINH LÝ	SINH LÝ	DDCB2/KNLS1.4/KNLS2.5	SL1/KS2	TTLS	TTLS
	10g30 - 11g20	SINH LÝ	SINH LÝ	DDCB2/KNLS1.4/KNLS2.5	SL1/KS2	TTLS	TTLS
	Lớp ưu tiên học GD		Lớp D				
	13g30 - 14g20	SHTB-DT	SHTB-DT	DDCB4/SL1/KS2	KNLS1.4/KNLS2.5		TT.PTTH2/TT.GPB4
	14g30 - 15g20	SHTB-DT	SHTB-DT	DDCB4/SL1/KS2	KNLS1.4/KNLS2.5		TT.PTTH2/TT.GPB4
	15g30 - 16g20	SHTB-DT	SHTB-DT	DDCB4/SL1/KS2	KNLS1.4/KNLS2.5		TT.PTTH3/TT.GPB5
	16g30 - 17g20	SHTB-DT	SHTB-DT	DDCB4/SL1/KS2	KNLS1.4/KNLS2.5		TT.PTTH3/TT.GPB5
THỨ BẢY 12/04/2025	07g30 - 08g20	SINH LÝ	SINH LÝ	KNLS1.5/KNLS2.1	SL2/KS3	TT.PTTH4/TT.GPB1	TT.PTTH4/TT.GPB1 TT.PTTH4/TT.GPB1
	08g30 - 09g20	SINH LÝ	SINH LÝ	KNLS1.5/KNLS2.1	SL2/KS3	TT.PTTH4/TT.GPB1	
	09g30 - 10g20	SINH LÝ	SINH LÝ	KNLS1.5/KNLS2.1	SL2/KS3		
	10g30 - 11g20	SINH LÝ	SINH LÝ	KNLS1.5/KNLS2.1	SL2/KS3		
	Lớp ưu tiên học GD	Lớp A					
	13g30 - 14g20			SL2/KS3	KNLS1.5/KNLS2.1		
	14g30 - 15g20			SL2/KS3	KNLS1.5/KNLS2.1		
	15g30 - 16g20			SL2/KS3	KNLS1.5/KNLS2.1		
	16g30 - 17g20			SL2/KS3	KNLS1.5/KNLS2.1		

Ghi chú:

- Thứ 6 và Thứ 7 lớp Y1ABCD học tại giảng đường 4.01 - Trung tâm xét nghiệm Tân Kiên - cơ sở 2.
- Thứ 3, Thứ 4 và Thứ 5 học tại giảng đường 507 - khu A2 - cơ sở Quận 10.
- Lớp Y3 học thực tập PTTH tại giảng đường 203 - khu A2 - Quận 10.

LỊCH GIẢNG KHỐI Y KHOA (NĂM HỌC: 2024- 2025)

TUẦN	LỚP	Y4AB	Y4CD	Y5AB	Y5CD	Y6AB	Y6CD
27	Học tại GD:	307-A2	307-A2	407-A2	408-A2		
07/04-11/04	THỜI GIAN HỌC						
THỨ HAI 07/04/2025	07g30 - 08g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	08g30 - 09g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	09g30 - 10g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	10g30 - 11g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	Lớp ưu tiên học GD						
	13g30 - 14g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	14g30 - 15g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	15g30 - 16g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	16g30 - 17g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
THỨ BA 08/04/2025	07g30 - 08g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	08g30 - 09g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	09g30 - 10g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	10g30 - 11g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	Lớp ưu tiên học GD						
	13g30 - 14g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN
	14g30 - 15g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN
	15g30 - 16g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN
	16g30 - 17g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN
THỨ TU 09/04/2025	07g30 - 08g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	08g30 - 09g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	09g30 - 10g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	10g30 - 11g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	Lớp ưu tiên học GD						
	13g30 - 14g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN
	14g30 - 15g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN
	15g30 - 16g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN
	16g30 - 17g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN
THỨ NĂM 10/04/2025	07g30 - 08g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	08g30 - 09g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	09g30 - 10g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	10g30 - 11g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	Lớp ưu tiên học GD						
	13g30 - 14g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN
	14g30 - 15g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN
	15g30 - 16g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN
	16g30 - 17g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN

TUẦN	LỚP	Y4AB	Y4CD	Y5AB	Y5CD	Y6AB	Y6CD
27	Học tại GD:	307-A2	307-A2	407-A2	408-A2		
07/04-11/04	THỜI GIAN HỌC						
THỨ	07g30 - 08g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	08g30 - 09g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	09g30 - 10g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	10g30 - 11g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
SÁU	Lớp ưu tiên học GD						
	13g30 - 14g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN
	14g30 - 15g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN
	15g30 - 16g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN
11/04/2025	16g30 - 17g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN
THỨ	07g30 - 08g20						
	08g30 - 09g20						
	09g30 - 10g20						
	10g30 - 11g20						
BẢY	Lớp ưu tiên học GD						
	13g30 - 14g20						
	14g30 - 15g20						
	15g30 - 16g20						
12/04/2025	16g30 - 17g20						